

Luật Sở hữu Trí tuệ của Việt Nam cần thiết lập các quy định về các tác phẩm do AI tạo ra dựa trên nguyên tắc nào?

Trong thời đại kỹ thuật số đang phát triển nhanh chóng, sự giao thoa giữa trí tuệ nhân tạo (AI) và các quy trình sáng tạo được thực hiện bởi con người đang đặt ra những thách thức chưa từng có đối với những quy định về bản quyền truyền thống. Việc AI ngày càng trở nên thông minh và đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra các loại hình nội dung mới đã đặt ra hàng loạt câu hỏi cần được cân nhắc kỹ lưỡng: **Liệu các tác phẩm do AI hỗ trợ sáng tạo có đủ điều kiện để được bảo hộ bản quyền hay không?** Trong bối cảnh này, các nhà làm luật và cơ quan thực thi pháp luật tại Việt Nam đứng trước nhiệm vụ cần thiết phải xem xét các khía cạnh từ việc **xác định quyền tác giả, tính nguyên gốc của tác phẩm, đến mức độ đóng góp sáng tạo của con người và AI, cũng như vai trò cụ thể của AI trong quá trình sáng tạo.**

Mới đây, Tòa án Internet Bắc Kinh đã ra phán quyết về một vụ kiện liên quan đến hành vi bị cho là **xâm phạm quyền tác giả** đối với một bức chân dung được Li Yunkai sử dụng AI để tạo ra. Trên hết, phán quyết của Tòa án Internet Bắc Kinh có thể coi là một quyết định, nói một cách ví von, mang tính lịch sử khi công nhận bản quyền cho một bức chân dung do AI tạo ra. Sự công nhận này sẽ đặt nền móng cho sự phát triển của lĩnh vực Sở hữu Trí tuệ trong thời đại công nghệ. Phán quyết này không chỉ có ý nghĩa lớn lao với Trung Quốc, mà còn lan tỏa sức ảnh hưởng tới các quốc gia khác như Việt Nam, nơi mà các quy định pháp lý về tác phẩm do AI tạo ra vẫn đang trong quá trình hình thành và phát triển. Vậy những nguyên tắc cơ bản mà Việt Nam có thể cần xem xét khi thiết lập các quy định về tác phẩm do AI tạo ra là gì để thiết lập một hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ hiệu quả và hướng tới tương lai.

Bối cảnh

Vụ tranh chấp liên quan đến một bức chân dung được tạo ra bởi Stable Diffusion, một phần mềm AI nguồn mở, dưới sự hướng dẫn của Li Yunkai. Khi phát hiện tác phẩm của mình bị sử dụng trái phép, Li Yunkai đã quyết định khởi kiện, dẫn đến quyết định mang tính đột phá của tòa án rằng nội dung hay tác phẩm do AI tạo ra cũng có thể được bảo hộ bản quyền. Điểm nổi bật của vụ kiện này là quá trình sáng tạo đặc biệt của Li Yunkai: Tòa án xác định rằng từ đầu đến cuối quá trình – từ khởi nguồn ý tưởng ban đầu đến đỉnh điểm là việc lựa chọn hình ảnh cuối cùng – Li Yunkai đã chủ động tham gia và nỗ lực đóng góp trí tuệ một cách tích cực. Li Yunkai đã xây dựng một cách tỉ mỉ chủ đề và cách miêu tả nó bằng cách sử dụng các gợi ý cụ thể để định hình bố cục và bố cục hình ảnh của bức chân dung. Điều này, theo đánh giá của tòa án, phản ánh tầm nhìn sáng tạo cá nhân của nguyên đơn. Hơn nữa, tòa án nhận thấy rằng: Li Yunkai không chỉ dừng lại ở việc tạo ra hình ảnh ban đầu bằng cách sử dụng các gợi ý và bối cảnh; anh đã kiên trì tinh chỉnh và phát triển hình ảnh, áp dụng các lời nhắc bổ sung và thay đổi cài đặt nếu cần. Quá trình sửa đổi và sàng lọc đang diễn ra này cho thấy mức độ sáng tạo và sự tham gia đáng kể của con người, khiến tòa án bác bỏ lập luận rằng bức chân dung chỉ đơn thuần là kết quả của “*thành tựu trí tuệ của máy móc*”.

Phán quyết này có ý nghĩa then chốt vì nó giải quyết vấn đề phức tạp về bản quyền trong thời đại AI, một thách thức mà nhiều khu vực pháp lý, trong đó có Việt Nam, hiện đang phải đối mặt.

Luật Sở hữu Trí tuệ của Việt Nam phải xem xét những yếu tố nào đối với các tác phẩm do AI tạo ra?

Sự tham gia của con người là yếu tố chính: Một khía cạnh quan trọng trong phán quyết của tòa án Bắc Kinh là nhấn mạnh vào sự đóng góp sáng tạo của con người. Tòa án đã công nhận những đóng góp trí tuệ và nỗ lực sáng tạo của người sáng tạo, Li Yunkai, trong quá trình tạo ra bức chân dung do AI tạo ra. Bất chấp việc sử dụng AI, tòa án vẫn công nhận những đóng góp trí tuệ của con người trong việc khái niệm hóa và hoàn thiện tác phẩm do AI tạo ra. Việc nhấn mạnh vào vai trò của sự tham gia của con người vào các công việc do AI tạo ra đánh dấu một sự thay đổi đáng kể trong việc hiểu biết và thừa nhận bản chất hợp tác trong sáng tạo giữa con người và AI.

Quan điểm này rất quan trọng đối với các nhà lập pháp Việt Nam, cho thấy bất kỳ khuôn khổ pháp lý nào liên quan đến việc sáng tạo tác phẩm hay nội dung có sử dụng AI cũng nên tập trung vào khía cạnh, mức độ hợp tác giữa con người và AI, đảm bảo rằng sự sáng tạo và giám sát của con người trong quá trình tạo ra AI đều được công nhận và bảo vệ đầy đủ. Đó là minh chứng sống động cho thấy sự sáng tạo của con người là linh hồn không thể tách rời khỏi bất kỳ tác phẩm nghệ thuật AI nào.

Bên cạnh đó, đối với các nhà lập pháp Việt Nam, đây không chỉ là một vấn đề pháp lý. Đó là cơ hội để định nghĩa lại hay ít nhất là bổ sung định nghĩa về quyền Sở hữu Trí tuệ theo cách truyền thống, đặc biệt trong mối quan hệ hợp tác giữa con người và AI. Điều này không chỉ đảm bảo công nhận và bảo vệ sự sáng tạo và giám sát của con người, mà còn mở ra một chương mới trong cách hiểu và tôn vinh sự sáng tạo trong thời đại công nghệ. Đây có thể được coi là thời điểm để Việt Nam đặt dấu ấn của mình trên bản đồ Sở hữu Trí tuệ toàn cầu, với một tầm nhìn tiên phong về sự hợp tác giữa con người và AI trong nghệ thuật và sáng tạo.

AI là công cụ, không phải là người sáng tạo: Phán quyết của tòa án đã định vị AI một cách hiệu quả như một công cụ trong quá trình sáng tạo, tương tự như cách sử dụng máy ảnh trong lĩnh vực nhiếp ảnh. Quan điểm này rất quan trọng vì nó giúp định hình câu chuyện rằng AI, mặc dù mạnh mẽ và có khả năng biến đổi, nhưng nó không phải là một nhà sáng tạo độc lập với ý thức riêng, mà là một đối tác tăng cường khả năng sáng tạo không giới hạn cho con người. Đối với Việt Nam, đây không chỉ là sự thừa nhận về vai trò của công nghệ, mà còn là một tuyên ngôn về tương lai sáng tạo: AI không phải là đối thủ cạnh tranh mà là đối tác, không phải là kẻ thay thế sự sáng tạo của con người, mà là nguồn lực thực hiện ý đồ sáng tạo và mở rộng khả năng sáng tạo của con người.

Xác định quyền tác giả và bản quyền: Phán quyết của Tòa án Internet Bắc Kinh làm rõ rằng quyền tác giả của các tác phẩm do AI tạo ra thuộc về người thực hiện các cài đặt (*thiết lập các tham số hoặc cấu hình cụ thể trong mô hình AI*) có liên quan cho mô hình AI, trong trường hợp này là Li Yunkai. Quyết định của Tòa án Internet Bắc Kinh mang tính bước ngoặt, mở ra một chương mới trong lịch sử của luật bản quyền: quyền tác giả cho các tác phẩm do AI tạo ra không thuộc về AI, mà thuộc về những bàn tay sáng tạo đằng sau hệ thống. Điều này cung cấp hướng dẫn rõ ràng về cách xác định quyền tác giả trong bối cảnh các tác phẩm, nội dung được AI tạo ra, giải quyết một lĩnh vực chưa rõ ràng trước đây trong luật bản quyền

Cách tiếp cận quyền tác giả nêu trên – công nhận người đặt cấu hình và hướng dẫn AI là tác giả hợp pháp – là một khía cạnh quan trọng khác đối với Việt Nam. Cách tiếp cận này làm rõ rằng tác giả không phải là AI mà là cá nhân sử dụng nó một cách sáng tạo. Do đó, luật pháp của Việt Nam về Sở hữu Trí tuệ cần đảm bảo rằng các tác phẩm do AI tạo ra đủ điều kiện để được bảo vệ bản quyền, miễn là có bằng chứng rõ ràng về sự đóng góp trí tuệ tích cực, đáng kể của con người. Điều này nếu được thiết lập trong Luật Sở hữu Trí tuệ của Việt Nam không chỉ khẳng định vai trò của con người trong thế giới AI, mà còn là một tuyên bố về giá trị của trí tuệ và sự sáng tạo con người trong kỷ nguyên số.

Sự phát triển và tính linh hoạt trong quan điểm pháp lý: Sự phát triển trong lập trường của Tòa án Internet Bắc Kinh kể từ phán quyết năm 2020 (*trong một vụ án khác mà Tòa án Internet Bắc Kinh đã có quan điểm trái ngược, cho rằng, tác phẩm phải được sáng tạo ra bởi con người*) đến những quyết định gần đây trong vụ kiện liên quan đến bức chân dung do Li Yunkai sáng tạo ra dựa trên công nghệ AI – cho thấy sức mạnh biến đổi không ngừng của AI và ảnh hưởng của nó đến luật pháp. Đối với các nhà lập pháp Việt Nam, đây là lúc để nhận diện và hành động: cần có sự xây dựng và điều chỉnh liên tục các khuôn khổ pháp lý, tạo ra một hệ thống linh hoạt, sẵn sàng thích ứng với những bước tiến vượt bậc của công nghệ. Đây là cơ hội để Việt Nam bắt kịp trong cuộc chạy đua bảo vệ sáng tạo trong kỷ nguyên kỹ thuật số.

Phân biệt các lĩnh vực sáng tạo: Nhận diện sự khác biệt giữa các loại ứng dụng AI khác nhau, chẳng hạn như giữa sáng tạo nghệ thuật và phân tích dữ liệu, cũng rất quan trọng. Điều này đặt ra một câu hỏi thú vị và cấp thiết: Làm thế nào để luật pháp Việt Nam có thể điều chỉnh, nhận diện và phân biệt những nhu cầu riêng biệt của mỗi lĩnh vực sử dụng AI? Việt Nam cần cách tiếp cận pháp lý đa dạng, sự nhạy bén trong việc phân biệt và đáp ứng những nhu cầu đặc thù này. Khám phá và thiết lập ranh giới cho việc đủ điều kiện bảo vệ bản quyền trong từng lĩnh vực không chỉ là một bước tiến trong luật pháp, mà còn là một bước nhảy vọt trong việc hòa nhập sự sáng tạo con người với sức mạnh của AI.

Lời kết

Phán quyết của Tòa án Internet Bắc Kinh không chỉ là một bản án. Trên hết, phán quyết này là sự khẳng định về vai trò không thể thay thế của trí tuệ con người trong thời đại AI, về sự cần thiết của việc pháp luật phải linh hoạt và thích ứng với những đổi mới công nghệ. Nó nhấn mạnh sự cần thiết về việc pháp luật công nhận sự sáng tạo của con người trong các công việc do AI tạo ra, coi AI là một công cụ và có khả năng thích ứng với những thay đổi công nghệ trong tương lai. Khi Việt Nam định hình các khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực này, những nguyên tắc nêu trên sẽ có ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo rằng AI đóng vai trò là chất xúc tác cho sự đổi mới, đồng thời tôn trọng và bảo vệ [quyền Sở hữu Trí tuệ](#) của con người. Vụ việc điển hình nêu trên từ Trung Quốc không chỉ đóng vai trò là tiền lệ mà còn là kim chỉ nam để Việt Nam tham khảo, áp dụng trong hành trình hoàn thiện pháp luật Sở hữu Trí tuệ về bản quyền liên quan đến AI một cách tối ưu và hướng tới tương lai.

By Nguyen Vu QUAN
Partner & IP Attorney

Contact

KENFOX IP & Law Office

Building No. 6, Lane 12/93, Chinh Kinh Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam

Tel: +84 24 3724 5656

Email: info@kenfoxlaw.com / kenfox@kenfoxlaw.com